**Bài 35: Ôn tập đo lường (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Ôn tập khối lượng, đơn vị đo khối lượng (kg về biểu tượng đại lượng và đơn vị đo đại lượng, thực hiện phép tính trên số đo đại lượng.

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến khối lượng (kg) và dung tích (*l*)

- Qua hoạt động giải các bài toán thực tế, có tình huống HS có năng lực giải quyết vấn đề.

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**-** GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Mô hình đường gấp khúc, thước có chia vạch xăng-ti-mét,….

- HS: Bút, phấn, bảng, thước.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** - GV cho HS chơi trò chơi *Ai nhanh hơn*. Ai trả lời đúng được thưởng 1 sticker.

+ Cái gì hay dùng để đo cân nặng?

+ Đơn vị để đo lượng nước là gì?

+ Ki - lô - gam là đơn vị để đo độ dài đúng hay sai?

+ Hình tứ giác là hình như thế nào?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. Ghi tên bài lên bảng.

**2. Luyện tập:**

*Bài 1: Đ, S.*

- HS thảo luận nhóm đôi.

- Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi theo nhóm.

- HS chia sẻ bài. Lớp bổ sung.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

*Bài 2: Tính:*

- HS đọc YC bài.

- HS làm vào vở.

- Chia sẻ bài nhận xét.

- Lưu ý tên đơn vị.

- Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 3:*- HS quan sát cân và yêu cầu HS đọc kim cân đồng hồ và số kg trên cân đĩa.

- Yêu cầu làm bài theo cặp đôi và trả lời.

- HS đọc bài làm của mình.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá.

*Bài 4:*- HS đọc YC bài.

- HDHS phân tích bài toán.

- HS trình bày bài giải vào vở

- Chia sẻ bài trước lớp.Lúc này con lợn cân nặng số kg là: 25 + 18 =43 ( kg)

- Nhận xét, đánh giá bài.

*Bài 5:*- HS đọc YC bài.

- HDHS phân tích đề toán để HS nói được 2 con dê chỉ có thể sang cùng nhau nếu 2 con đó có căn nặng nhỏ hơn 31kg  hay cùng lắm chỉ 31 kg

- HS chia sẻ.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá.

**3. Vận dụng:** - Trò chơi ai nhanh hơn

- Nêu luật chơi

- HS chơi - Nhận xét, tuyên dương, kết luận

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………….................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Bài 35: Luyện tập (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Ôn tập khối lượng, đơn vị đo khối lượng (kg về biểu tượng đại lượng và đơn vị đo đại lượng, thực hiện phép tính trên số đo đại lượng.

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến khối lượng (kg) và dung tích (*l*)

- Qua hoạt động giải các bài toán thực tế, có tình huống HS có năng lực giải quyết vấn đề.

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Máy chiếu, cân, can 5*l*, bình nước, chậu…

            Phiếu cho bài tập 1, 2, bảng phụ.

**2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập…

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** - Hát

- Giới thiệu bài

**2. Luyện tập:**

*Bài 1:* - HS đọc YC bài. Thảo luận nhóm 4.

- HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi theo nhóm.

- HS so sánh qua tính chất bắc cầu để HS có thể tư duy lập luận.

- Yêu cầu các nhóm báo cáo.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

*Bài 2:Tính:*

- HS đọc YC bài.

- Lưu ý kết quả khi viết cũng cần có tên đơn vị.

- HS làm bài vào vở.

- HS nhận xét

- Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 3:Chọn câu trả lời đúng:* - HS quan sát tranh vẽ. Đọc yêu cầu.

- Yêu cầu làm bài theo cặp đôi.

- HS chia bài trước lớp.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

*Bài 4:*- HS đọc tóm tắt bài toán.

- HS trình bày bài giải vào vở

- Chia sẻ bài trước lớp , lớp nhận xét.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

**3. Vận dụng:**

- Nhận xét đánh giá tiết học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………….................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Bài 36 : Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố nhận biết thứ tự các số trên tia số.

- Củng cố nhận biết ngày, tháng.

- Thực hiện được các phép tính trong phạm vi 100

- Thực hiện phép cộng, trừ có  đơn vị là cm, kg, *l*

- Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Qua giải bài toán thực tế sẽ phát triển  năng lực giải quyết vấn đề.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; sách học sinh

**III. Các hoạt động dạy học:**

- Trò chơi Ai nhanh hơn

- Nêu luật chơi

- HS chơi

- Giới thiệu bài.

**2. Luyện tập:**

*Bài 1:* - HS đọc YC bài.

- Thảo luận nhóm 2.

- Chia sẻ bài trước lớp.

- HS nêu cách làm

- Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 2:*- HS đọc YC bài.

- HS quan sát tranh và chuyển giờ phù hợp với các buổi trong ngày để tìm cho đúng.

- HS làm bài theo cặp đôi, chia sẻ bài trước lớp.

- HS nhận xét bổ sung.

- Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 3:*- HS đọc YC bài.

- HS làm bài vào vở

- Chia sẻ về cách đặt tính. Cách cộng trừ có nhớ.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

*Bài 4:*- HS đọc đề toán

- Thảo luận nhóm đôi phân tích đề toán và tìm cách giải.

- HS trình bày bài giải vào vở

- Chia sẻ bài trước lớp.

- Nhận xét, đánh giá.

*Bài 5:*- HS đọc đề toán

- HS trình bày bài giải vào vở. Chia sẻ bài trước lớp.

- HS cần tìm độ dài đường gấp khúc ABC : 90 cm và MNPQ : 97 cm.

- Nhận xét, đánh giá.

**3. Vận dụng:** - Củng cố lại nội dung bài học

- Nhận xét tiết học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………….................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_